

**THÔNG BÁO**  
**Về việc tuyển dụng viên chức năm 2026**

Căn cứ Công văn số 1063/ĐHH-TCCB ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Giám đốc Đại học Huế về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2026.

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế thông báo kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2026 như sau:

**I. Số lượng chỉ tiêu, vị trí tuyển dụng**

**1. Số lượng:** 100 chỉ tiêu.

**2. Vị trí tuyển dụng**

- Giảng viên: 45 viên chức.
- Kỹ thuật Y: 10 viên chức.
- Chuyên viên: 16 viên chức.
- Kế toán viên: 01 viên chức.
- Bác sĩ: 22 viên chức.
- Điều dưỡng: 03 viên chức.
- Dược sĩ: 03 viên chức.

**II. Tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng**

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển.
- d) Có lý lịch rõ ràng.
- e) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm:

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp hoặc chứng chỉ/ giấy phép hành nghề phù hợp với vị trí dự tuyển theo quy định hiện hành.

- Ngoại ngữ:

+ Đối với vị trí Giảng viên: Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 (B1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam;

+ Đối với vị trí khác: Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam;

- Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

f) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

g) Đáp ứng các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu của vị trí việc làm như sau:

<b>TT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Điều kiện tiêu chuẩn</b>
<b>I.</b>	<b>Ngạch Giảng viên</b>		
1.	Khoa Cơ bản	02	Có bằng Tiến sĩ/ Thạc sĩ chuyên ngành Hóa học và tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Hoá học, xếp loại Giỏi trở lên
2.	Khoa Dược	03	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Dược học và tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Dược học, xếp loại Giỏi trở lên
3.	Khoa Khoa Răng Hàm Mặt	07	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Răng Hàm Mặt và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Răng Hàm Mặt, xếp loại Giỏi trở lên
4.	Khoa Y học cổ truyền	05	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Y học cổ truyền và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y học cổ truyền, xếp loại Giỏi trở lên
5.	Khoa Y tế công cộng	05	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y học dự phòng/ Cử nhân

<b>TT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Điều kiện tiêu chuẩn</b>
			chuyên ngành Y tế công cộng, xếp loại Giỏi trở lên
6.	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh	04	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Điện quang và Y học hạt nhân/ Chẩn đoán hình ảnh và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa, xếp loại Giỏi trở lên
7.	Bộ môn Da liễu	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Nội khoa (Da liễu) và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa, xếp loại Giỏi trở lên
8.	Bộ môn Di truyền y học	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học Y sinh và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa, xếp loại Giỏi trở lên
9.	Bộ môn Ký sinh trùng	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Công nghệ Y sinh học và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y học dự phòng, xếp loại Giỏi trở lên
10.	Bộ môn Ngoại	01	Có bằng tốt nghiệp Tiến sĩ chuyên ngành Khoa học Y học và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa
11.	Bộ môn Nhi	04	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Nhi khoa và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa, xếp loại Giỏi trở lên
12.	Bộ môn Nội	05	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Nội khoa và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa, xếp loại Giỏi trở lên
13.	Bộ môn Phụ sản	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Sản phụ khoa và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa, xếp loại Giỏi trở lên
14.	Bộ môn Truyền nhiễm - Lao	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Nội khoa và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa, xếp loại Khá trở lên
15.	Bộ môn Ung bướu	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Nội khoa Ung thư và tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa, xếp loại Giỏi trở lên
<b>II</b>	<b>Ngạch Chuyên viên</b>		

<b>TT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Điều kiện tiêu chuẩn</b>
16.	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	03	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng/ Điều dưỡng
17.	Phòng Đào tạo đại học	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng
18.	Phòng Đào tạo sau đại học	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng
19.	Phòng Khảo thí - Bảo đảm chất lượng giáo dục	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng/ Quản lý giáo dục
20.	Phòng Khoa học công nghệ - Hợp tác quốc tế	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng/ Quản lý giáo dục
21.	Trung tâm Thông tin - Thư viện	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hoá
22.	Viện Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ y tế	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng
23.	Viện Đào tạo quốc tế	01	Có bằng tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Anh văn
24.	Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Quản lý công/ Kỹ sư chuyên ngành Kỹ thuật điện
<b>III</b>	<b>Ngạch Kỹ thuật Y</b>		
25.	Bộ môn Di truyền y học	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học Y sinh
26.	Bộ môn Giải phẫu - Phẫu thuật thực hành	02	Có bằng tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học
27.	Bộ môn Hoá sinh	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Công nghệ Y sinh học
28.	Bộ môn Huyết học	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Công nghệ Y sinh học
29.	Bộ môn Mô phôi, Giải phẫu bệnh và Pháp y	01	Có bằng tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học
30.	Bộ môn Vi sinh	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Công nghệ Y sinh học
31.	Phòng khám Bác sĩ gia đình	01	Có bằng tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học

<b>TT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Điều kiện tiêu chuẩn</b>
32.	Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học điện quang/ Cử nhân chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học
<b>IV</b>	<b>Ngạch điều dưỡng</b>		
33.	Phòng khám Bác sĩ gia đình	02	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ/ Cử nhân chuyên ngành Điều dưỡng
34.	Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Điều dưỡng
<b>V</b>	<b>Ngạch Dược sĩ</b>		
35.	Phòng khám Bác sĩ gia đình	01	Có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Dược học
36.	Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	02	Có bằng tốt nghiệp Chuyên khoa I chuyên ngành Tổ chức quản lý Dược/ Thạc sĩ chuyên ngành Dược lý sinh học
<b>VI</b>	<b>Kế toán viên</b>		
37.	Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	01	Có bằng tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Kế toán và Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý kinh tế
<b>VII</b>	<b>Bác sĩ</b>		
38.	Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	22	Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ chuyên ngành Y khoa trở lên

2. 2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

### **III. Hình thức, nội dung xét tuyển**

**1. Hình thức tuyển dụng:** Xét tuyển.

**2. Nội dung xét tuyển**

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện tại vòng 1 thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Vấn đáp hoặc thực hành để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

### **2.1. Đối với vị trí việc làm Giảng viên**

- Thi thực hành giảng dạy để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Điểm thực hành: được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian thi: 50 phút.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi thực hành.

### **2.2. Đối với vị trí việc làm Kỹ thuật Y/Chuyên viên/Kế toán viên/Bác sĩ/Điều dưỡng/Dược sĩ**

- Thi vấn đáp để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Điểm vấn đáp: được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian thi: 30 phút.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vấn đáp.

### **3. Xác định người trúng tuyển:**

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

### **IV. Ưu tiên trong tuyển dụng**

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang, con của Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

## **V. Hồ sơ dự tuyển, thời gian, địa điểm, lệ phí nộp hồ sơ**

**1. Hồ sơ dự tuyển:** (đựng trong túi hồ sơ, ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ)

1.1 Phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự xét tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm), kê khai đầy đủ các nội dung theo yêu cầu. Các thông tin kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển phải được cập nhật đến thời điểm nộp Phiếu và người đăng ký dự tuyển chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã kê khai.

1.2. Văn bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và các chứng chỉ có liên quan: Nộp bản sao được chứng thực hoặc công chứng. Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, người trúng tuyển phải nộp kèm bản sao được chứng thực hoặc công chứng Giấy công nhận văn bằng do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp.

1.3. 03 phong bì có dán tem ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ; 02 ảnh 4x6 (chụp trong 06 tháng gần đây nhất); Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

Mỗi thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển tại một vị trí việc làm dự tuyển.

**2. Thời hạn nộp hồ sơ:** Từ ngày 02/7/2026 đến 01/8/2026.

**3. Địa điểm nộp hồ sơ:**

a) *Địa điểm:* Bộ phận Tổ chức cán bộ, Phòng Tổ chức, Hành chính và Pháp chế, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, 06 Ngô Quyền, phường Thuận Hoá, thành phố Huế. Số điện thoại: (0234) 3849536.

b) *Hình thức:* Nộp trực tiếp trong giờ hành chính hoặc gửi qua đường bưu điện (thời gian nộp căn cứ trên dấu bưu điện).

**4. Lệ phí xét tuyển:** Thực hiện theo quy định tại Thông tư 92/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Người đủ điều kiện dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển khi có thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ đủ điều kiện dự tuyển.

Trường hợp người dự tuyển đủ điều kiện dự tuyển nhưng không tham gia kỳ tuyển dụng, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế không hoàn trả hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

**5. Lịch xét tuyển:** Lịch xét tuyển cụ thể sẽ được thông báo trên Cổng thông tin Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế.

Thông báo tuyển dụng được niêm yết tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, đăng tại Cổng thông tin Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế và Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế ./.

***Nơi nhận:***

- Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Website Trường;
- Lưu: VT, TCCB.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Vũ Quốc Huy**